

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng tháng 02 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chương trình báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định số 57/2020/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực kế hoạch - đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định. Chi cục Kiểm lâm báo cáo đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) và phát triển rừng tháng 02 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 3 năm 2023, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG THÁNG 02

1. Các kết quả đạt được

a) Công tác bảo vệ rừng và PCCCR:

- Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Văn bản số 105/SNN-KL ngày 16/01/2023 đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật, cháy rừng.

+ Ban hành Văn bản số 103/CCKL-QLBT ngày 03/02/2023 đề nghị các đơn vị trực thuộc và chủ rừng đăng ký, đề xuất nhu cầu bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật nghiệp vụ chuyên ngành và hỗ trợ công tác tuyên truyền năm 2023; Văn bản số 104/CCKL-QLBT về việc quản lý, sửa chữa bảng tuyên truyền bảo vệ rừng và bảng cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh năm 2023.

+ Tiếp tục chỉ đạo các hạt kiểm lâm phối hợp với các đơn vị ở địa phương, chủ rừng tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng; tổ chức lực lượng chốt chặn các điểm trọng yếu để ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản; phối hợp với chính quyền cơ sở kiểm tra, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác rừng, lấn, chiếm rừng trái pháp luật.

- Kết quả đạt được:

+ Công tác PCCCR:

* Các hạt kiểm lâm, đơn vị chủ rừng tiếp tục thực hiện các biện pháp PCCCR theo kế hoạch bảo vệ rừng, PCCCR đã được cấp thẩm quyền phê duyệt;

thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao để phát hiện và chữa cháy kịp thời... Trong tháng, không xảy ra cháy rừng. So với cùng kỳ năm 2021 số vụ cháy rừng không tăng, không giảm.

+ Công tác bảo vệ rừng:

Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các địa bàn trọng yếu; tổ chức 113 đợt tuần tra, truy quét bảo vệ rừng; phá hủy tại rừng 18 lò than hầm trái phép. Kết quả phát hiện và xử lý cụ thể như sau:

* Phá rừng trái pháp luật: Trong tháng, không xảy ra vi phạm. So với cùng kỳ năm 2022, số vụ vi phạm giảm 02 vụ, diện tích giảm 2.035 m².

* Khai thác rừng trái pháp luật: Trong tháng, không xảy ra vi phạm. So với cùng kỳ năm 2022, số vụ vi phạm giảm 01 vụ.

* Mua, bán, cất giữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật: Trong tháng, phát hiện và lập biên bản 05 vụ vi phạm, gồm: 04 vụ vô chủ, 01 vụ hồ sơ. Tạm giữ 2,328 m³ gỗ các loại và 02 xe máy. Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 12 vụ vi phạm.

Kết quả xử lý: Trong tháng, xử lý 03 vụ vi phạm, gồm: 02 vụ vận chuyển, 01 vụ hồ sơ. Phạt tiền 32.250.000 đồng; tịch thu 9,981 tấn thực vật rừng ngoài gỗ là Song, Mây.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp: Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 62 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 05 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, có 345 người tham dự.

+ Qua công tác xử lý vi phạm, đã thu nộp vào Ngân sách nhà nước 22.500.000 đồng tiền xử lý vi phạm hành chính.

b) Sử dụng và phát triển rừng:

- Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành các quyết định phê duyệt dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021-2025 của các Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ, Phù Cát, Tây Sơn, Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Quy Nhơn, Trung tâm khuyến nông.

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh điều chỉnh Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và ban hành Văn bản số 154/SNN-KL ngày 30/01/2023 về việc cung cấp số liệu xây dựng Đề án phát triển dược liệu và Đề án phát triển giá trị đa dạng của hệ sinh thái rừng.

- Ban hành Văn bản số 72/CCKL-SDPTR ngày 16/01/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022; Văn bản số 86/CCKL-SDPTR ngày 30/01/2023 về việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2023 thuộc lĩnh vực lâm nghiệp; Tờ trình số 97/TTr-CCKL ngày 01/02/2023 đề nghị phân bổ kinh phí sự nghiệp năm 2023 Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững.

- Kết quả đạt được:

+ Khoán bảo vệ rừng và khoán khoán nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: Tiếp tục triển khai công tác khoán bảo vệ rừng 122.156 ha, hỗ trợ bảo vệ rừng 35.425 ha cho hộ gia đình, cộng đồng địa phương; khoán nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 428 ha.

+ Chăm sóc rừng trồng: Năm 2023, kế hoạch diện tích rừng trồng đưa vào chăm sóc 19.498,8 ha (phòng hộ, đặc dụng 296,3 ha; sản xuất 19.202,5 ha). Trong đó, diện tích phải chăm sóc lần 1 là 13.100 ha (thực hiện trong tháng 02 và tháng 3), đến nay đã chăm sóc được 3.452 ha, diện tích còn lại các chủ rừng đang tiếp tục thực hiện.

+ Công tác trồng rừng: Kế hoạch năm 2023, trồng rừng tập trung 8.780 ha; trong đó, trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng 160 ha (trồng mới 60 ha; trồng lại rừng sau khai thác 100 ha); trồng rừng sản xuất 8.620 ha. Trong tháng, đã trồng được 2,59 ha rừng sản xuất của hộ gia đình tại huyện Hoài Ân. Lũy kế đến nay, đã trồng được 336,24 ha rừng sản xuất của hộ gia đình (Hoài Ân 2,59 ha; Vân Canh 333,65 ha).

+ Sản xuất cây giống: Kế hoạch năm 2023, trên địa bàn tỉnh sản xuất 200 triệu cây giống các loại để phục vụ cho công tác trồng rừng trong tỉnh và cung cấp cho các tỉnh khác. Trong tháng, đã sản xuất được 75.000 cây Keo lai hom; lũy kế đến nay, đã sản xuất được 227.000 cây Keo lai hom và đang chuẩn bị vật tư, vật liệu, san gạt mặt bằng, ... để sản xuất cây Keo lai, Bạch đàn và các loài cây khác.

+ Khai thác rừng trồng: Kế hoạch năm 2023 tổng diện tích khai thác rừng trồng năm 2023 là 9.092 ha, trong đó khai thác rừng trồng phòng hộ 210 ha, khai thác rừng sản xuất 8.882 ha. Trong tháng, đã khai thác được 2,59 ha của hộ gia đình tại huyện Hoài Ân, sản lượng 310 tấn. Lũy kế đến nay, đã khai thác được 302,16 ha của hộ gia đình, sản lượng 21.369,8 tấn. Ngoài ra, các chủ rừng đang tiến hành điều tra, rà soát để xây dựng phương án khai thác rừng trồng theo quy định.

+ Về việc thực hiện quản lý rừng bền vững và rừng trồng có chứng chỉ FSC:

* Quản lý rừng bền vững: Đến nay, có 07 đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh Sông Kôn và 04 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng. Hiện nay, Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh đang hoàn chỉnh Phương án để trình UBND tỉnh phê duyệt; Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn đã thẩm định ngoại nghiệp, đang hoàn chỉnh Phương án để thẩm định nội nghiệp.

* Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC: Đến nay, diện tích được cấp chứng chỉ FSC là 19.141,43 ha, trong đó: Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,55 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.116,0 ha; Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn: 9.752,88 ha; Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài 2.492 ha.

Hiện nay Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài và một số doanh nghiệp chế biến gỗ đã được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để thực hiện trồng rừng gỗ lớn phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu, như: Công ty TNHH năng lượng sinh học Tín Nhân, Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng... đang tiếp tục lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng với diện tích 3.492 ha.

+ Kết quả thực hiện trồng rừng cây gỗ lớn: Đến nay toàn tỉnh đã trồng được 6.667 ha, trong đó 3 công ty TNHH Lâm nghiệp nhà nước: Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Kôn trồng 3.100 ha; 02 doanh nghiệp liên kết với hộ gia đình trồng 3.492 ha (Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 2.492 ha; Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 1.000 ha); các tổ chức khác và hộ gia đình trồng được 75 ha. Hiện nay, các Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Kôn đang chuẩn bị đất thực hiện trồng rừng gỗ lớn trên diện tích trồng lại rừng sau khai thác; hộ gia đình, cá nhân ở các huyện, thị xã và thành phố Quy Nhơn đang thực hiện chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang gỗ lớn theo hợp đồng liên kết với Công ty Cổ phần Năng lượng sinh học Phú Tài và Công ty TNHH Năng lượng Sinh học Tín Nhân và Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng.

+ Tình hình thực hiện Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025: Đến nay, toàn tỉnh đã trồng được 792.974 cây, tương đương với 765,47 ha, đạt 37,68% so với kế hoạch. Trong đó: Trồng cây phân tán 610.334 cây; trồng rừng phòng hộ và trồng mới rừng sản xuất 182.640 cây.

+ Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh: Đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí thực hiện Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định, giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn năm 2050.

c) Các nhiệm vụ khác

- Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp chính cho 02 nguồn giống với tổng diện tích 0,43 ha.

- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ và cấp mã số cho 07 cơ sở nuôi động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm.

2. Những hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện và nguyên nhân

a) Những hạn chế, tồn tại:

- Tình trạng mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

- Diện tích rừng được cấp chứng chỉ rừng FSC trên địa bàn tỉnh còn ít.
- Trồng rừng kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn, nhưng lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại thường cao, hạn mức vay có hạn, thời gian vay ngắn, gây khó khăn cho các công ty lâm nghiệp cũng như hộ gia đình có nhu cầu vay vốn trồng rừng gỗ lớn. Trong khi đó các chính sách theo các nghị định, quyết định của Trung ương thì các chủ rừng khó tiếp cận.
- Việc triển khai thực hiện mục tiêu Kế hoạch Trồng mới một tỷ cây xanh tại địa phương còn chậm.

b) Nguyên nhân:

- Một bộ phận thanh niên địa phương không có việc làm ổn định, đời sống khó khăn và bị các đối tượng đầu nậu lợi dụng, lôi kéo đi khai thác, vận chuyển gỗ trái phép.
- Trên địa bàn tỉnh, các doanh nghiệp trồng rừng còn hạn chế về năng lực trong việc lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ FSC. Bên cạnh đó, chi phí cho việc thuê đơn vị tư vấn lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ FSC và chi phí đánh giá để được cấp chứng chỉ FSC rất lớn.
- Trồng rừng sản xuất cây gỗ lớn yêu cầu kinh phí đầu tư lớn, thời gian chăm sóc dài và dễ bị rủi ro thiệt hại do gió bão, cháy rừng Trong khi đó, người trồng rừng còn khó khăn về kinh tế, các chính sách của nhà nước về hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn chưa thực hiện được vì kinh tế khó khăn, mức hỗ trợ còn thấp nên chưa khuyến khích được người dân tham gia trồng rừng gỗ lớn.
- Công tác triển khai thực hiện Kế hoạch trồng một tỷ cây xanh gặp khó khăn về nguồn kinh phí; quỹ đất để trồng cây xanh tại địa phương rất hạn chế.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 3 NĂM 2023

1. Nhiệm vụ

a) Bảo vệ rừng và PCCCR

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng, hạn chế tối đa tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái phép.
- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Trung ương và UBND tỉnh về công tác bảo vệ rừng, như: Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Công văn số 278-CV/TU ngày 21/3/2017 của Tỉnh ủy Bình Định về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày

12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 11/UBND-KT ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp cấp bách PCCCR; Văn bản số 2975/UBND-KT ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch Bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023.

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đưa tin cấp dự báo cháy rừng khi cấp dự báo từ cấp III đến cấp V.

- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các hạt kiểm lâm báo cáo kết quả theo dõi diễn biến rừng, biên tập bản đồ hiện trạng rừng năm 2022 đúng thời gian quy định; tổng hợp, tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2022.

- Tiếp tục phối hợp với Tổ công tác soạn thảo Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh để xây dựng Quy định cấp dự báo cháy rừng và Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai thực hiện.

- Xây dựng Hồ sơ thiết kế, thẩm định, hợp đồng với đơn vị thi công tiến hành sửa chữa các bảng tuyên truyền bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh năm 2023.

b) Sử dụng và phát triển rừng

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021 – 2025 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn và các Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão, Hoài Ân, Hoài Nhơn, Vân Canh.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt hồ sơ thiết kế-dự toán trồng rừng thay thế năm 2023 của Công ty TNHH Lâm nghiệp và Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn.

- Thẩm định và tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững của các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn, Vĩnh Thạnh.

- Đề nghị các chủ rừng chuẩn bị vật tư nhân lực chăm sóc cây giống bản địa để đảm bảo đạt tiêu chuẩn trồng rừng theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC (theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh).

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra tiến độ liên kết trồng rừng gỗ lớn của các doanh nghiệp với các hộ gia đình, cá nhân.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra trồng rừng gỗ lớn của các Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Kôn.

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT đôn đốc UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh năm 2023.

- Hướng dẫn các đơn vị trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp; trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

- Sau khi UBND tỉnh có quyết định phê duyệt kinh phí thực hiện Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định, giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chi cục Kiểm lâm sẽ tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

- Thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định.

2. Giải pháp

a) Các hạt kiểm lâm tham mưu cho chính quyền địa phương chỉ đạo các ngành, tổ chức, hội, đoàn thể tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác rừng, mua bán gỗ trái phép,... nhất là phát huy vai trò và sự ủng hộ của những người có uy tín trong cộng đồng (già làng, trưởng thôn, xóm) vận động các hộ gia đình, bà con trong cộng đồng thực hiện tốt cam kết bảo vệ rừng, tích cực cung cấp thông tin, hỗ trợ các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm pháp luật các đối tượng vi phạm. Thực hiện các hình thức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc trưng văn hóa vùng dân cư, đối tượng tuyên truyền, nội dung tuyên truyền,... để phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền, tạo được chuyển biến tích cực rõ rệt trong nhận thức và hành động của nhân dân về công tác bảo vệ rừng.

b) Phối hợp với các cơ quan báo, đài, truyền thông đưa tin các hoạt động bảo vệ rừng, các giải pháp nâng cao hiệu quả trồng rừng; phối hợp tăng cường công tác tuần tra bảo vệ rừng, quản lý, bảo vệ động vật hoang dã...nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ rừng trong nhân dân.

c) Các hạt kiểm lâm tăng cường phối hợp lực lượng công an, dân quân tự vệ và lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng; Thực hiện nghiêm việc chốt chặn trên các tuyến đường, các điểm trọng yếu thường vận chuyển, mua bán lâm sản để kiểm tra, ngăn chặn việc mua, bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét trong và ngoài rừng, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện ra vào rừng để phát hiện các hành vi phá rừng, khai thác rừng, lấn, chiếm rừng, đất lâm nghiệp trái pháp luật, kịp thời ngăn chặn. Tích cực điều tra, truy tìm các đối tượng phá rừng, khai thác rừng trái phép để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

d) Các đơn vị chủ rừng phải tích cực chủ động triển khai công tác bảo vệ rừng và PCCCR. Phối hợp tuần tra, truy quét, ngăn chặn, phát hiện kịp thời tình

trạng xâm hại rừng trên lâm phận quản lý và vùng rừng giáp ranh. Thường xuyên kiểm tra rừng và chốt chặn để ngăn chặn khai thác gỗ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Kiên quyết chấm dứt hợp đồng đối với các hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng để xảy ra phá rừng, khai thác gỗ trái phép; bố trí đặt các chốt bảo vệ rừng trong rừng, nhất là các vùng trọng điểm, khu vực rừng giáp ranh có nguy cơ cao về phá rừng, khai thác gỗ trái phép.

đ) Các hạt kiểm lâm phối hợp có hiệu quả với các ngành chức năng liên quan, chủ rừng từ huyện đến xã, quản lý chặt chẽ nguồn gốc lâm sản tại các cơ sở chế biến, sản xuất, kinh doanh lâm sản trên địa bàn. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật nếu sử dụng, mua, bán, chế biến lâm sản có nguồn gốc trái pháp luật.

e) Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng cho vùng phát triển trồng rừng gỗ lớn tập trung, trong đó đặc biệt ưu tiên xây dựng hệ thống đường lâm nghiệp để thuận lợi cho việc vận chuyển trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

g) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất cây giống theo chuỗi hành trình từ khâu thu hái vật liệu, sản xuất giống đến lô cây con cho trồng rừng. Phát hiện và xử lý kịp thời các lô giống không rõ nguồn gốc theo quy định của pháp luật.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

a) Chỉ đạo các phòng, ban, hội đoàn thể, đơn vị liên quan và UBND cấp xã tăng cường tuyên truyền, vận động các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tích cực tham gia thực hiện trồng rừng gỗ lớn; trồng 1 tỷ cây xanh đảm bảo đạt kế hoạch đặt ra năm 2023.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý để xây dựng vùng nguyên liệu cây gỗ lớn ổn định, bền vững.

2. Tiếp tục báo cáo UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ quan tâm cấp bổ sung kinh phí còn thiếu năm 2021 của tỉnh Bình Định.

3. Đề nghị cấp thẩm quyền cấp kinh phí để trang bị phần mềm, ảnh viễn thám, máy móc thiết bị và các công cụ hỗ trợ nhằm khai thác, sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám phát hiện sớm biến động rừng, phục vụ công tác theo dõi diễn biến rừng đạt hiệu quả cao.

4. Các cấp, ngành chức năng tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, người thi hành công vụ.

Chi cục Kiểm lâm Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT biết,
chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm lâm;
- Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các hạt kiểm lâm;
- Đội KLCĐ và PCCCR;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu